BIÊN BẢN VỤ TAI NẠN, SỰ CỐ GIAO THÔNG ĐƯỜNG SẮT  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2018/TT-BGTVT ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

1. Tên vụ sự cố, tai nạn:

2. Vị trí xảy ra tai nạn, sự cố:

a) Tuyến đường sắt (ghi rõ tuyến đường sắt nơi xảy ra sự cố, tai nạn);

b) Lý trình nơi xảy ra sự cố, tai nạn (ghi rõ lý trình, khu gian nơi xảy ra sự cố, tai nạn);

c) Địa điểm nơi xảy ra tai nạn, sự cố: (ghi rõ xã, huyện, tỉnh nơi xảy sự cố, tai nạn).

3. Thời gian bắt đầu lập biên bản:

4. Thành Phần tham gia gồm những ai tham gia (ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị) đã đến tận nơi xảy ra sự cố, tai nạn tiến hành xem xét hiện trường, ghi lại kết quả.

5. Tình hình khái quát: (số hiệu đoàn tàu, số hiệu đầu máy, số lượng toa xe, họ và tên những người có liên quan, tình hình thời tiết, kế hoạch, tác nghiệp chỉ huy chạy tàu hoặc dồn tàu và nội dung sự việc khi xảy ra tai nạn, vẽ sơ đồ hiện trường).

6. Tang vật, dấu vết và số liệu đo đạc, di chuyển các thiết bị của đầu máy, toa xe, đường, ghi, trang thiết bị, hàng hóa...

7. Dấu vết liên quan đến con người, vị trí đã di chuyển, xê dịch...

8. Thống kê sơ bộ thiệt hại: (đầu máy, toa xe, cầu đường, ghi, giờ ách tắc giao thông, số tàu chậm, số tàu chuyển tải hoặc bãi bỏ, số người chết, bị thương...).

9. Kết luận sơ bộ (nguyên nhân và trách nhiệm):

Biên bản lập xong lúc...giờ...phút, ngày...tháng...năm..., đã đọc lại cho các thành viên cùng nghe, công nhận đúng, cùng ký tên.

|  |  |
| --- | --- |
| **Các thành Phần khác cùng tham gia** | ....,ngày....tháng....năm.... **Người lập biên bản** (ký và ghi rõ họ tên) |